

# Về thực trạng và giải pháp phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã **Ở QUẢNG NAM**

PHAN HỒNG HẠNH \*

**Q**UẢN triệt các quan điểm, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả khu vực kinh tế tập thể, thời gian qua, các cấp ủy, chính quyền ở Quảng Nam đã có những chủ trương sát hợp với điều kiện thực tế của tỉnh nhằm tạo điều kiện giúp đỡ, hỗ trợ cho khu vực kinh tế hợp tác, hợp tác xã không ngừng củng cố, đổi mới và phát triển. Qua nhiều năm theo dõi phong trào kinh tế hợp tác, hợp tác xã của tỉnh, và qua nghiên cứu, khảo sát trực tiếp tình hình biến động của khu vực kinh tế này, chúng tôi thấy:

- Tỉnh Quảng Nam hiện có 183 hợp tác xã và hơn 2.500 tổ hợp tác. Những hợp tác xã làm ăn tốt đều xây dựng phương án sản xuất kinh doanh phù hợp, phát huy tối đa lợi thế về đất đai, lao động, mạnh dạn đầu tư máy móc thiết bị, thay đổi công nghệ, ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ mới vào sản xuất, tăng tích lũy cho hợp tác xã. Một số hợp tác xã thực sự làm tốt vai trò "bà đỡ" cho kinh tế hộ gia đình phát triển, nhất là trong nông nghiệp, nông thôn.

Liên tục từ năm 2000 đến nay, số hợp tác xã làm ăn hiệu quả luôn đạt trên 90%, trong đó 45% - 50% số hợp tác xã đạt khá giỏi, tổng doanh thu hàng năm đạt 8% - 10% GDP của tỉnh, đóng góp hàng chục tỉ đồng tiền thuế, giải quyết việc làm cho gần 30% lao động xã hội toàn tỉnh. Quảng Nam được đánh giá là tỉnh có phong trào kinh tế hợp

tác, hợp tác xã phát triển mạnh, nhiều mô hình hợp tác xã năng động trong sản xuất kinh doanh, thích ứng với cơ chế thị trường, trở thành những hợp tác xã điển hình, tiên tiến xuất sắc. Có hợp tác xã được tôn vinh là đơn vị Anh hùng lao động trong thời kỳ đổi mới, được cả nước biết đến.

Tuy vậy, thực tế ở khu vực nông nghiệp nông thôn còn có trên 50% số hợp tác xã bị xếp vào loại trung bình và yếu kém, trong đó có gần 10 hợp tác xã (chiếm 8%) hoạt động quá yếu kém.

- Phần lớn các hợp tác xã yếu kém ở Quảng Nam có quy mô nhỏ (nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp), năng lực nội sinh còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế hàng hóa của kinh tế hộ gia đình. Vậy nên khả năng tích lũy để đầu tư phát triển của các hợp tác xã gặp nhiều khó khăn.

- Trong sản xuất nông nghiệp, nhiều hợp tác xã chỉ bó hẹp hoạt động dịch vụ như điện

\* Phó chủ tịch Thường trực Liên minh hợp tác xã tỉnh Quảng Nam

và thủy lợi, chưa mạnh dạn đầu tư mở mang ngành nghề và dịch vụ mới nhằm giải quyết lao động, tăng thu nhập, đáp ứng nhu cầu đòi hỏi của xã viên, chưa thể hiện rõ vai trò "bà đỡ" hỗ trợ, giúp cho kinh tế hộ gia đình.

- Hầu hết các hợp tác xã đã được chuyển đổi và thành lập mới theo Luật Hợp tác xã, nhưng trong số hợp tác xã chuyển đổi không ít hợp tác xã nông nghiệp vẫn chưa xác định được hướng sản xuất kinh doanh, thiếu chiến lược phát triển, chưa xử lý triệt để nợ tồn đọng giữa xã viên với hợp tác xã, chưa xác định được chính xác và đầy đủ danh sách xã viên và phân đóng góp thực tế của xã viên. Cung cách hoạt động của một số hợp tác xã không khác mấy so với trước khi chuyển đổi, chủ yếu duy trì sự tồn tại, trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ, hỗ trợ của Nhà nước. Các hoạt động dịch vụ cho kinh tế hộ gia đình còn hạn chế, chất lượng và hiệu quả chưa cao, nhất là dịch vụ tiêu thụ sản phẩm, cung ứng vật tư, khoa học - kỹ thuật. Do đó, tác dụng của hợp tác xã với xã viên mờ nhạt, hậu quả là mối quan hệ giữa xã viên với hợp tác xã chưa gắn bó về lợi ích.

- Đội ngũ cán bộ ở nhiều hợp tác xã quá yếu kém, bất cập về trình độ nhận thức và năng lực quản lý, nhất là khả năng điều hành, tính năng động trong tổ chức sản xuất kinh doanh chưa ngang bằng với các thành phần kinh tế khác. Hiện nay chỉ có khoảng 15% cán bộ chủ chốt của hợp tác xã có trình độ từ trung cấp trở lên, 85% cán bộ chưa qua đào tạo cơ bản, hầu hết tuổi đã lớn, kém năng động, không theo kịp với cơ chế kinh tế thị trường trong lúc chưa có lực lượng cán bộ kế cận.

- Cấp ủy và chính quyền ở một số địa phương chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng và tạo điều kiện giúp đỡ, hỗ trợ thậm chí để mặc cho hợp tác xã hoạt

động, được chăng hay chớ. Có cả tình trạng can thiệp quá sâu vào công việc điều hành của hợp tác xã, coi hợp tác xã (nhất là các hợp tác xã nông nghiệp) như một bộ phận làm kinh tế của ủy ban nhân dân nên đã áp đặt chỉ tiêu giao nộp ngân sách trái quy định. Như vậy, hợp tác xã vẫn tồn tại hình thức theo kiểu cũ, trong lúc tâm lý mặc cảm về mô hình hợp tác xã (kiểu cũ) vẫn còn. Công tác tuyên truyền quan điểm, đường lối về đổi mới và phát triển kinh tế tập thể của Đảng, về Luật Hợp tác xã chưa được chú trọng. Cán bộ, xã viên chưa nhận thức đầy đủ các đặc trưng của mô hình hợp tác xã kiểu mới...

- Hoạt động của nhiều hợp tác xã còn biệt lập, thiếu gắn bó, chưa đẩy mạnh các hình thức liên doanh, liên kết nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp giữa các hợp tác xã với nhau và giữa hợp tác xã với các thành phần kinh tế khác. Tuy ở Quảng Nam đã hình thành được một số hợp tác xã, liên hiệp các hợp tác xã theo mô hình mới, đối tượng tham gia làm thành viên bao gồm cá nhân, hộ gia đình và có tư cách pháp nhân, nhưng chưa nhiều và chưa đều ở các địa phương. Đặc biệt, mối quan hệ liên doanh, liên kết kinh tế giữa hợp tác xã với doanh nghiệp nhà nước còn hạn chế.

Về nguyên nhân yếu kém, khó khăn trong hoạt động của hợp tác xã ở Quảng Nam:

- Đa số các hợp tác xã yếu kém đều có quy mô nhỏ, năng lực về tài chính, ngành nghề, trình độ cán bộ quản lý, lao động... còn nhiều hạn chế, tự cung tự cấp là chủ yếu, sản xuất hàng hóa chưa phát triển, thiếu chủ động để vươn lên. Hầu như chỉ tập trung làm một vài dịch vụ giản đơn, chưa mạnh dạn mở mang ngành nghề mới, dịch vụ mới. Tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước còn khá phổ biến.

- Ở các hợp tác xã yếu kém, tổ chức và hoạt động chưa tôn trọng các nguyên tắc của Luật. Khi chuyển đổi, chưa xử lý triệt để các tồn đọng cũ để lại, kiểu xã viên "toàn dân", không xác định được vốn góp của xã viên. Do đó xã viên không coi hợp tác xã là tổ chức kinh tế của chính mình, do mình lập ra. Người quản lý cũng không nhận thức đầy đủ hợp tác xã là một đơn vị kinh tế tự chủ, xuất phát từ nhu cầu và lợi ích của cộng đồng các xã viên có góp vốn. Đại hội xã viên là cơ quan quyền lực cao nhất của hợp tác xã, quyết định phương án sản xuất kinh doanh - dịch vụ của hợp tác xã. Ban quản trị hợp tác xã, đứng đầu là chủ nhiệm chịu trách nhiệm quản lý và điều hành, triển khai thực hiện nghị quyết của đại hội xã viên. Chủ nhiệm hợp tác xã chịu trách nhiệm trước xã viên và trước pháp luật về những quyết định của mình. Do nhận thức không đầy đủ về tính chất và nguyên tắc hoạt động nên nhiều xã viên hợp tác xã đã tự đánh mất quyền của mình. Đây là nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự yếu kém trong hoạt động của các hợp tác xã ở Quảng Nam.

- Ở các hợp tác xã yếu kém, đội ngũ cán bộ quản lý và điều hành vừa thiếu lại vừa yếu, đa số là tuổi cao, trưởng thành qua kinh nghiệm, không được đào tạo cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ về quản trị kinh doanh, thiếu quyết đoán, năng động để thích ứng với cơ chế thị trường. Ở xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên có 2 hợp tác xã, điều kiện tự nhiên, trình độ dân trí, phong tục tập quán, phương thức canh tác như nhau, nhưng một hợp tác xã thì hoạt động yếu, còn một hợp tác xã khác lại đạt tiên tiến xuất sắc, được tuyên dương **Anh hùng lao động trong thời kỳ đổi mới**. Qua nghiên cứu chúng tôi thấy khâu quyết định là cán bộ.

- Nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí của hợp

tác xã đối với nền kinh tế nước ta trong thời kỳ quá độ hiện nay chưa đầy đủ. Một bộ phận cán bộ các cấp, các ngành chưa thật sự tin tưởng vào vai trò, vị trí và xu hướng phát triển tất yếu của kinh tế hợp tác xã trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Không ít nơi cấp ủy và chính quyền còn chưa hiểu sâu sắc hợp tác xã là tổ chức kinh tế tự chủ của người lao động, chưa phân biệt rõ sự khác nhau cơ bản giữa mô hình hợp tác xã kiểu mới với công ty cổ phần.

- Mặc dù, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chính sách tạo điều kiện cho kinh tế hợp tác, hợp tác xã phát triển, nhưng đến nay vẫn thiếu các văn bản hướng dẫn, hoặc có nhưng chưa sát thực tế. Một số cơ chế, chính sách trong quá trình thực hiện còn nhiều vướng mắc, thể hiện tập trung nhất là những chính sách liên quan đến lĩnh vực đất đai, thuế, tín dụng, bảo hiểm xã hội. Những năm qua UBND tỉnh Quảng Nam đã ban hành nhiều quy định về cơ chế, chính sách thông thoáng cho khu vực kinh tế hợp tác, hợp tác xã dựa trên sự vận dụng linh hoạt các hướng dẫn của Trung ương, nhưng tính hiệu lực còn yếu bởi các ngành chức năng lại vẫn còn chờ hướng dẫn của bộ, ngành chủ quản cấp trên nên việc triển khai thực hiện theo hướng dẫn của tỉnh rất trì trệ.

Ngoài những lý do trên, tổ chức và cán bộ để thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hợp tác xã cũng còn thiếu và yếu. Công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật và chính sách về hợp tác xã chưa được chính quyền các cấp quan tâm đúng mức.

Để kinh tế hợp tác, hợp tác xã ở Quảng Nam tiếp tục đổi mới và phát triển bền vững; có nhiều mô hình hợp tác xã kiểu mới sản xuất kinh doanh giỏi, tiên tiến, xuất sắc, đóng vai trò ngày càng lớn trong phát triển

kinh tế - xã hội địa phương, đảm nhận tốt vai trò "bà đỡ" cho kinh tế hộ gia đình phát triển, trong thời gian tới phải triển khai đồng bộ nhiều giải pháp.

**Trước hết, đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền về quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã trong thời kỳ đổi mới, như:** Chỉ thị 68/CT-TW, ngày 24-5-1996, của Trung ương về "Phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã trong các ngành, các lĩnh vực kinh tế"; Văn kiện Đại hội lần thứ IX của Đảng; Nghị quyết 13 Hội nghị lần thứ năm của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa IX về "Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể"; Luật Hợp tác xã (sửa đổi) năm 2003; Nghị định 177/NĐ-CP ngày 12-10-2004 của Chính phủ về thi hành Luật Hợp tác xã sửa đổi năm 2003; các chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã và các quy định về quản lý nhà nước đối với hợp tác xã.

Việc tuyên truyền và quán triệt cần được đổi mới theo hướng tổ chức ngay tại thôn, bản. Riêng về phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã không nên dừng lại trong đội ngũ cán bộ, đảng viên mà phải quán triệt cho cả tiểu thương, tiểu chủ, nông dân, phụ nữ, thanh niên, cựu chiến binh, những người cao tuổi, để mọi người thấy rõ tác dụng của chế độ hợp tác xã kiểu mới.

**Thứ hai, từng hợp tác xã phải tự chấn chỉnh và tự đổi mới để bảo đảm đúng tính chất là một tổ chức kinh tế cộng đồng theo nguyên tắc tự chủ, tự quản và tự chịu trách nhiệm.** Muốn thoát khỏi tình trạng hợp tác xã "cả làng", mang nặng tính hình thức phải đề cao vai trò góp vốn của xã viên. Nhưng phải phân biệt tính chất góp vốn của hợp tác xã với việc mua cổ phần. Quyền của xã viên

nhiều vốn hay ít vốn đều ngang nhau. Vốn của xã viên góp được chia lãi hằng năm và được rút khi xã viên ra khỏi hợp tác xã. Phải xem việc giải thể một số hợp tác xã do làm ăn kém hiệu quả là chuyện bình thường, hợp quy luật. Phải xây dựng mô hình hợp tác xã đích thực cả về tổ chức, cơ chế quản lý, phương thức phân phối và phát huy dân chủ, phục vụ tốt nhất nhu cầu đa dạng của các hộ thành viên. Làm cho kinh tế hợp tác, hợp tác xã là hình thức thích hợp nhất để tăng thêm nguồn lực và sức mạnh cho các hộ yếu, đề cao tinh thần hợp tác và gắn bó tập thể thông qua các lợi ích cộng đồng. Huy động mọi nguồn lực cho phát triển, trong đó chú trọng đầu tư vào ứng dụng các thành tựu mới của khoa học - kỹ thuật, công nghệ thông tin để sản xuất kinh doanh. Từng bước phát triển hợp tác xã với quy mô lớn hơn, đạt hiệu quả kinh doanh cao hơn và tăng khả năng tích lũy và nguồn vốn sở hữu tập thể của hợp tác xã.

**Thứ ba, tăng cường các mối quan hệ liên kết kinh tế trong khu vực hợp tác xã và giữa hợp tác xã với các doanh nghiệp, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế nhằm phát huy tối đa các nguồn lực vì mục tiêu phát triển hợp tác xã trong sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.** Đề cao tinh thần chủ động và sáng tạo bằng những cơ chế, chính sách thông thoáng nhằm tập hợp và huy động đội ngũ cán bộ chủ chốt có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức cho hợp tác xã. **Cán bộ hợp tác xã cần có năng lực và phẩm chất đạo đức, có tâm huyết, nhiệt tình với công việc.** Các cấp, các ngành cần quan tâm, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho hợp tác xã. Để khuyến khích kinh tế hợp tác, hợp tác xã phát triển trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, nơi còn nhiều khó khăn, yếu kém, Nhà nước cần thực hiện một số giải pháp hỗ trợ thông qua hệ thống các cơ

chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, thuế, tín dụng và bồi dưỡng nguồn nhân lực.

**Thứ tư**, Luật Hợp tác xã và nội dung Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 5, khóa IX về kinh tế tập thể đã quy định nội dung quản lý Nhà nước đối với hợp tác xã và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước đối với hợp tác xã. Ở trung ương Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Cục quản lý hợp tác xã để thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hợp tác xã. Các bộ, ngành ở trung ương cần sớm ban hành hướng dẫn thực hiện các nghị định của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước cho các địa phương về phát triển kinh tế hợp tác và hợp tác xã. Đồng thời, công tác quản lý nhà nước đối với hợp tác xã cũng cần được hoàn thiện cho phù hợp với xu thế phát triển mới, không hành chính hóa thêm các tổ chức mà đáng ra chúng phải làm tốt hơn các dịch vụ, tư vấn giúp hợp tác xã, như hệ thống liên minh các hợp tác xã từ Trung ương đến địa phương.

Ngoài ra, để hợp tác xã thực sự giữ vai trò và vị trí của mình, trước hết cần *tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy, đặc biệt là của các cấp ủy cơ sở xã, phường, thôn, bản*. Tập trung chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã, bảo đảm cho hợp tác xã phát triển theo đúng đường lối của Đảng, đúng pháp luật của Nhà nước và bảo đảm quyền lợi của xã viên; *các cấp ủy lãnh đạo phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã bằng nghị quyết, bằng định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong mỗi thời kỳ, không can thiệp vào các hoạt động điều hành của hợp tác xã*. Đồng thời, chỉ đạo các cấp chính quyền thường xuyên quan tâm đến công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật và các chính sách về hợp tác xã. □

## CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG...

(Tiếp theo trang 48)

Phát huy kinh nghiệm đã có, hiện nay Bình Dương đang xây dựng quy hoạch khu công nghiệp liên hợp có diện tích gần 4.200 ha. Trong năm 2004, đã đền bù, giải tỏa được 90% số diện tích và đã giao mặt bằng cho các đơn vị xây dựng kết cấu hạ tầng đúng tiến độ.

Tuy còn nhiều việc phải làm, nhất là vấn đề môi trường, vấn đề xã hội, vấn đề sinh hoạt của gần 10 vạn lao động (vẫn tiếp tục tăng cao hơn nữa trong những năm tới) trong các khu công nghiệp, v.v..., song với kinh nghiệm đã có, với bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức đã hoạt động ngày càng đi vào nền nếp, kỷ cương, hợp với lòng dân. Hiện nay, Bình Dương tiến mạnh vào việc chuyển giao thể hệ cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quan điểm "*chọn người biết làm ăn để giao việc*", không ngừng tiến lên theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính bền vững và sức cạnh tranh cao trong thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp.

Để thay lời kết cho bài viết này, xin được nêu một ý kiến của người nước ngoài - giáo sư Đa-vít Đa-pi-xơ khi ông đến Bình Dương: "*Điểm then chốt là thái độ lãnh đạo ở địa phương và thái độ này được các cơ quan cấp dưới chia sẻ. Lãnh đạo Bình Dương đã nhận ra rằng bản thân họ cũng như cả tỉnh sẽ không đi lên được, nếu không tạo điều kiện dễ dàng cho doanh nghiệp. Do vậy mỗi sáng tỉnh dậy, họ đều đặt ra câu hỏi chúng ta phải làm gì để tạo dễ dàng cho doanh nghiệp. Họ hỏi doanh nghiệp và các chủ sở hữu doanh nghiệp. Họ cải thiện khả năng tiếp cận với đất đai, tín dụng và lao động*". (1) □

(1) Dẫn theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2004 của Tỉnh ủy Bình Dương